

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện văn bản số 1811/SNN-KHTH ngày 16/5/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy. Căn cứ Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025 và trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 801/QĐ-SNN ngày 20/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh; Chi cục Kiểm lâm báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy với những nội dung sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện

Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy; Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Bình Định và Quyết định 801/QĐ-SNN ngày 20/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Chi cục Kiểm lâm ban hành Kế hoạch số 1329/KH-CCKL ngày 11/11/2021 triển khai thực hiện Quyết định số Quyết định số 801/QĐ-SNN ngày 20/10/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 801/QĐ-SNN ngày 20/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về sử dụng các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao; Năm 2022, Chi cục Kiểm lâm đã tham gia cùng Đoàn thanh tra, kiểm tra của Sở Nông nghiệp và PTNT thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chính trên địa bàn tỉnh Bình Định. Công tác thanh tra, kiểm tra tập trung kiểm tra một số doanh nghiệp tư nhân nhằm góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của

người sản xuất, kinh doanh, sử dụng giống cây trồng lâm nghiệp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chính (nếu có); đề xuất các giải pháp khắc phục hạn chế, tăng cường công tác quản lý nhà nước, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên; nâng cao chất lượng rừng trồng

a) Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên: Công tác bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên được thực hiện tốt. Tỷ lệ che phủ rừng năm 2022 đạt 56,92%, tăng 0,41% so với năm 2021 (56,51%). Lực lượng kiểm lâm, chủ rừng và các đơn vị ở địa phương tăng cường tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng; tổ chức lực lượng chốt chặn các điểm trọng yếu để ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản; phối hợp kiểm tra, ngăn chặn việc phá rừng, khai thác rừng, lấn, chiếm rừng trái pháp luật, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

b) Nâng cao chất lượng rừng trồng.

- Người trồng rừng trên địa bàn tỉnh hiện nay không còn trồng rừng theo hình thức quảng canh mà đã chuyển sang trồng rừng thâm canh, trồng rừng bằng cây giống có nguồn gốc rõ ràng, một số đơn vị trồng rừng sản xuất bằng cây nuôi cấy mô nên chất lượng và năng suất rừng trồng ngày càng được nâng cao. Năng suất rừng trồng bình quân năm 2020 là 20 m³/ha/năm, đến nay là 22 m³/ha/năm; đối với rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn, năng suất bình quân đạt tới 25 m³/ha/năm.

- Để góp phần nâng cao giá trị rừng trồng sản xuất, tỉnh đã chú trọng chuyển từ trồng rừng kinh doanh gỗ nhỏ sang kinh doanh gỗ lớn và khuyến khích người trồng rừng xây dựng chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Đến nay diện tích rừng trồng gỗ lớn trên toàn tỉnh đến nay là 6.767,0 ha. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ từ năm 2021 đến nay là 10.330,5 ha, trong đó: rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 8.663,5 ha. Trong đó:

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,0 ha (khoanh nuôi tái sinh 217,0 ha; rừng trồng 2.563,0 ha).

+ Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.065,0 ha (rừng tự nhiên 1.450,0 ha; rừng trồng 2.615,0 ha).

+ Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài 2.493,0 ha rừng trồng.

+ Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân 992,5 ha rừng trồng.

2. Về nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp

- Chất lượng cây giống phục vụ trồng rừng của tỉnh được kiểm soát nguồn gốc giống thông qua việc thẩm định, công nhận nguồn giống đối với giống cây trồng lâm nghiệp chính, như: Phi lao, Sao đen, Lim xanh, Thông Caribê, Keo lá tràm, Bạch đàn và Keo lai. Đối với giống cây không thuộc danh mục giống cây

trồng lâm nghiệp chính, nếu trồng rừng bằng vốn ngân sách nhà nước thì cây giống phải được kiểm tra chất lượng trước khi đem đi trồng rừng.

- Thực hiện chính sách ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp, trên địa bàn tỉnh đã có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất khoảng 32 triệu cây giống/năm. Bình quân mỗi năm các đơn vị sản xuất khoảng 15 triệu cây. Cây giống sản xuất ra được người tiêu thụ đánh giá cao, chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu trồng rừng của các địa phương.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn đã liên kết với Viện Nghiên cứu Công nghệ sinh học Lâm nghiệp thuộc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam để sản xuất cây giống nuôi cấy mô và nghiên cứu các giống mới có năng suất cao và khả năng chống chịu sâu bệnh, chịu hạn để đưa vào sản xuất. Năm 2022 đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận 02 giống keo lai BV97 năng suất đạt 25,1m³/ha/năm và BV340 năng suất đạt 30,7 m³/ha/năm. Năm 2023 được công nhận 02 giống keo lá tràm LT70 và LT156 năng suất đạt 20,4m³/ha/năm và 20,9m³/ha/năm. Hiện nay Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn đang phối hợp với Viện Sinh thái và Môi trường xây dựng hồ sơ tuyển chọn cây trội Dầu đọt tím trên lâm phần quản lý của Công ty.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn thực hiện Đề tài khoa học: “Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng vườn cây đầu dòng cung cấp hom Keo lai phục vụ sản xuất cây giống trồng rừng tại tỉnh Bình Định” đã được Sở Khoa học và công nghệ cấp giấy chứng nhận số 07/KQCN-SKH-CN ngày 05/9/2022. Công ty xây dựng mô hình thực nghiệm các dòng Keo lai có triển vọng trồng rừng gỗ lớn đang được trồng phổ biến tại tỉnh Bình Định; diện tích 5,0 ha gồm 5 dòng BV16, BV75, BV33, AH1 và X201, mỗi dòng 1,0ha nhằm theo dõi và đánh giá sinh trưởng và năng suất của từng dòng Keo lai.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Hiện nay, lực lượng kiểm lâm đã ứng dụng phần mềm Mapinfor, phần mềm QGis để theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; các dữ liệu về tài nguyên rừng, đất rừng được điện tử hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu và biên tập bản đồ trên nền dữ liệu các lô rừng quản lý và các lô rừng biến động do các nguyên nhân như cháy rừng, phá rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, trồng mới, khai thác, sâu bệnh,... Kết quả ứng dụng các phần mềm trên cho thấy chất lượng công tác theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp ngày càng được nâng cao; người sử dụng có thể truy cập và xuất kết quả theo yêu cầu. Việc báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp hàng năm đáp ứng đúng thời gian quy định; để theo dõi, quản lý số liệu các loại đất, loại rừng chặt chẽ, chính xác nhằm phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phục vụ cho công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng, chứng chỉ rừng...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh phục vụ việc quản lý, bảo vệ rừng và theo dõi diễn biến rừng, cụ thể như: ứng dụng Cảnh báo mất rừng của Cục Kiểm lâm tại địa chỉ <http://canhbaomatrung.kiemlam.org.vn>; ứng

dụng dữ liệu ảnh vệ tinh Planet, Landsat, Sentinel 2 hỗ trợ rà soát biến động các loại đất, loại rừng.

- Ứng dụng phần mềm thống kê các vụ vi phạm pháp luật lâm nghiệp giúp việc xác minh, truy cứu đối tượng vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh được nhanh chóng, kịp thời và chính xác

- Ngoài ra, lực lượng kiểm lâm tỉnh còn tìm hiểu, nghiên cứu các phần mềm GIS có liên quan (các phần mềm, ứng dụng trên máy vi tính và trên thiết bị di động) để phục vụ công tác. Việc sử dụng các ứng dụng trên điện thoại hỗ trợ rất tốt cho lực lượng kiểm lâm trong quá trình tác nghiệp ngoài thực địa, dữ liệu có thể kết xuất chuyển sang sử dụng trên nền các phần mềm GIS trên máy vi tính để phục vụ số hóa, cắt tách diện tích biến động hoặc thống kê số liệu phục vụ công tác, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và công tác theo dõi, cập nhật diễn biến rừng trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả tích cực

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025; qua đó các cấp ủy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã nhận thức được tầm quan trọng của Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. Các Công ty TNHH lâm nghiệp đã chú trọng đến công tác nghiên cứu các giống cây trồng lâm nghiệp mới có năng suất cao và khả năng chống chịu sâu bệnh, chịu hạn để đưa vào sản xuất, trồng rừng.

- Công tác trồng rừng cây gỗ lớn của các doanh nghiệp và liên kết giữa các doanh nghiệp với các hộ gia đình để trồng rừng cây gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) được quan tâm, đẩy mạnh.

2. Hạn chế , vướng mắc, nguyên nhân

- Ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất lâm nghiệp mang lại hiệu quả nhưng đòi hỏi cao về công nghệ, vốn đầu tư... nên việc nhân rộng các mô hình công nghệ cao gặp khó khăn. Kinh phí đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp khá cao, khoảng 5 tỷ đồng/01 nhà nuôi cấy mô, gồm: kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, chuyển giao công nghệ nuôi cấy mô và kinh phí chuyển giao bình giống gốc từ tác giả nguồn giống. Vì vậy, số lượng đơn vị đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu cây nuôi cấy mô phục vụ công tác trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

- Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn. Chưa có chính sách ưu đãi về lãi vay cho đầu tư trồng rừng gỗ lớn, chính sách bảo hiểm rừng trồng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2025

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về vai trò, nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển nông nghiệp, nông thôn, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

2. Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên; nâng cao chất lượng rừng trồng, nhất là rừng gỗ lớn. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2035; đến năm 2025 diện tích rừng trồng cây gỗ lớn của tỉnh đạt 10.000 ha; diện tích rừng trồng được cấp mới chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) là 10.000 ha. Xây dựng các chuỗi liên kết trồng rừng gỗ lớn giữa Doanh nghiệp với các hộ trồng rừng; thực hiện cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn.

3. Tập trung vào công tác nghiên cứu, khảo nghiệm, tuyển chọn và sử dụng các giống cây trồng lâm nghiệp có năng suất, chất lượng cao; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch giai đoạn năm 2023-2025, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn đăng ký xây dựng sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô (diện tích nhà nuôi cấy mô 2.000 m²) từ nguồn vốn theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Nhằm nghiên cứu, chọn tạo và sản xuất ra các loại giống cây trồng lâm nghiệp chất lượng cao phục vụ cho trồng rừng nhất là trồng rừng gỗ lớn của tỉnh Bình Định và các tỉnh lân cận.

4. Tiếp tục ứng dụng các phần mềm để theo dõi biến động rừng và đất lâm nghiệp, phát hiện sớm cháy rừng để quản lý hiệu quả diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tạo mới nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT

- Xem xét, ban hành Quy trình sản xuất cây giống bằng công nghệ nuôi cấy mô, quy trình phục tráng giống để nâng cao chất lượng cây giống.

- Xem xét, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi về nguồn vốn vay đầu tư cho các doanh nghiệp ứng dụng sản xuất lâm nghiệp công nghệ cao để khuyến khích các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xem xét, nghiên cứu, khảo nghiệm để đưa giống cây trồng lâm nghiệp có năng suất cao, tính chống chịu sâu bệnh hại và môi trường khắc nghiệt phù hợp với mục đích kinh doanh gỗ lớn, phù hợp với từng loại lập địa.

2. Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan

- Cân đối ngân sách để hỗ trợ các doanh nghiệp, cộng đồng, nhóm hộ, hộ gia đình trong cấp chứng chỉ FSC rừng trồng và trồng rừng gỗ lớn theo quy định tại Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp.

- Bố trí đầy đủ các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu